

Số: **196/2022/QĐST-HNGĐ**

Hàm Yên, ngày 21 tháng 7 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 200/2022/TLST-HNGĐ, ngày 13 tháng 7 năm 2022, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Nông Thị Â, sinh năm 1989; địa chỉ: Thôn 1 Th, xã T, huyện H, tỉnh Tuyên Quang.

- *Bị đơn*: Anh Tạ Văn Nh, sinh năm 1983; địa chỉ: Thôn 4 Th, xã Y, huyện H, tỉnh Tuyên Quang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 7 năm 2022,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 7 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nông Thị Â và anh Tạ Văn Nh.

Giấy chứng nhận kết hôn do Ủy ban nhân dân xã Y, huyện H, tỉnh Tuyên Quang cấp ngày 23/3/2020 cho chị Nông Thị Â và anh Tạ Văn Nh không còn giá trị pháp lý.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Các đương sự cùng xác định không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

- Về tài sản, đất đai chung, công nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

- Về án phí: Chị Nông Thị Â tự nguyện nộp toàn bộ án phí sơ thẩm ly hôn là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) nhưng được trừ vào số tiền tạm

ứng án phí đã nộp là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0004889, ngày 13/7/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Tuyên Quang, chị Á đã nộp đủ. Hoàn trả cho chị Nông Thị Á số tiền chênh lệch là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

Anh Tạ Văn Nh không phải chịu án phí sơ thẩm ly hôn.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện H;
- Chi cục THADS huyện H
- UBND xã Y (nơi ĐKKH);
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Hoàng Cao Tiến